

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HN - ST
Ngày: 01 - 4 - 2024
“V/v Tranh chấp về quyền yêu cầu
thay đổi người trực tiếp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hòa.

2. Ông Nguyễn Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngoan – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 385/2023/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2023. Về tranh chấp quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST – HN ngày 15 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Bao Quốc Đ, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khóm I, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L trình bày: Tại Quyết định số 204/2021/QĐST –HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đã quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà với ông Đ; cháu Bao Quốc H, sinh 13/11/2016 giao ông Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ngoài ra Quyết định còn công nhận các vấn đề khác trong vụ án.

Sau khi ly hôn thì ông Đ thường xuyên không cho bà thăm cháu H. Đến ngày 05/8/2023 khi bà đến thăm thì phát hiện cháu H có nhiều vết thương trên vùng mông,

tay và vai; bà đã đem cháu H vào Trung tâm Y tế huyện C nhập viện để điều trị vết thương (có giấy ra viện kèm theo). Do ông Đ thường xuyên có hành vi đánh đập ngược đãi cháu H, làm ảnh hưởng đến tinh thần và sức khỏe của cháu H. Nay bà yêu cầu giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cho bà được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H, sinh ngày 13/11/2016 và bà không yêu cầu ông Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Bao Quốc Đ vắng mặt nên không có lời trình bày.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C trình bày quan điểm cho rằng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi Tòa án thụ lý đến thời điểm này thẩm phán đã chấp hành đúng quy định theo Điều 48 của Bộ Luật tố tụng dân sự, đảm bảo về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp, xác định tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời gian ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử, gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát, cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đầy đủ và đúng theo trình tự pháp luật quy định của phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng đối với nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định Điều 70, 71 của Bộ Luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện nghiêm quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát áp dụng khoản 1 Điều 28, 35, 39, 147, 228 và Điều 238 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc L về thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Giao cháu Bao Quốc H, sinh 13/11/2016 cho bà Nguyễn Thị Ngọc L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng; ông Bao Quốc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Đương sự có nghĩa vụ nộp theo quy định pháp luật, trừ trường hợp miễn nộp hoặc không phải nộp.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ngọc L là nguyên đơn có đơn yêu cầu vắng mặt; ông Bao Quốc Đ là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự trong vụ án và quan điểm của Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân huyện Càng Long nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà L khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà L có nơi cư trú ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh và ông Đ có nơi cư trú tại Khóm I, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Càng Long có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Về nội dung:

[3] Bà L và ông Đ được Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh giải quyết cho ly hôn bằng Quyết định 204/2021/QĐST –HNGĐ, ngày 06 tháng 12 năm 2021; Căn cứ theo Quyết định này thì sau khi ly hôn về con chung giao ông Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bao Quốc H, sinh 13/11/2016, người không nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Tuy nhiên những lần bà L thăm cháu H thì đều bị ông Đ ngăn cản và những lần thăm con gần đây thì bà L phát hiện cháu H bị ông Đ bạo hành dẫn đến thương tích phải điều trị. Nay bà L yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cho bà L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H, sinh ngày 13/11/2016 và bà không yêu cầu ông Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện cháu H có bị thương tích và có điều trị tại Trung tâm Y tế huyện C do chấn thương mông, cẳng tay, sưng nề là có thật; phù hợp với lời khai của bà L. Mặt khác căn cứ biên bản làm việc của Công an thị trấn C thì ông Đ thừa nhận có dùng cây củi lá dừa đánh vào vùng mông của cháu H khoảng 5 - 6 cây. Do ông Đ có hành vi bạo hành cháu H, đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con; bên cạnh qua xác minh từ chính quyền địa phương thì ông Đ không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên đi vắng nhà, không đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng cháu H; do đó để đảm bảo sự phát triển, ổn định tâm lý cũng như tinh thần cho cháu H xét thấy nên giao cháu H cho bà L được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là có căn cứ và phù hợp với nguyện vọng của cháu H là muốn được sống chung với bà L.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà L có nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 238 và khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc L về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bao Quốc H, sinh 13/11/2016.

Người không nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Ngọc L không yêu cầu ông Bao Quốc Đ phải cấp dưỡng nuôi cháu Bao Quốc H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc L có nghĩa vụ nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí. Đối với số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0017845, ngày 18 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long được khấu trừ số tiền án phí mà bà L có nghĩa vụ chịu, do đó bà không phải nộp.

Ông Bao Quốc Đ không phải chịu án phí sơ thẩm.

“ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết ”.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKS huyện Càng Long;
- Chi cục THADS;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh